

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-PT
Ngày: 02-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân

Các Thẩm phán: Ông Lâm Văn Năm

Ông Lê Nguyên Khoa

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 50/2021/HSPT ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Kiên B P do có kháng cáo của bị cáo Kiên B P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Kiên B P, sinh năm 1975, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiên B H và bà Trần T N; có vợ Tống T T H và 01 con sinh năm 2018;

- Tiền sự: ngày 18 tháng 01 năm 2020 bị Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 4.000.000 đồng, đến ngày 04 tháng 8 năm 2020 mới nộp phạt.

- Tiền án: không; bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: **Nguyễn M T**, sinh năm 1995 (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Nguyễn V S, 51 tuổi;

2/ Bà Lê T P, 49 tuổi;
 Cùng nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.
Người đại diện hợp pháp của ông Sơn và bà Phượng: chị Nguyễn T H T,
 sinh năm 1991. Có mặt
 Địa chỉ: ấp T 3, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.
 Theo văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 9 năm 2020.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Kiên B P được cấp giấy phép lái xe hạng E theo quy định là người thuê xe ô tô khách mang biển số: 51B-164.44 của anh Võ V V để sử dụng vận chuyển hành khách.

Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 01/8/2020 bị cáo P điều khiển xe ô tô khách mang biển số: 51B-164.44 (loại xe 30 chỗ ngồi) cùng phụ xé là anh Lê V L chở 05 người khách (02 nam, 03 nữ không rõ họ tên, địa chỉ) lưu thông trên Quốc lộ 53, hướng từ thành phố V về huyện L. Khi đến đoạn đường thuộc ấp T, xã T L, huyện T thì bị cáo P phát hiện xe mô tô biển số 64G1-341.09 do bị hại anh Nguyễn M T điều khiển theo hướng ngược lại va chạm vào phía sau xe đạp của chị Lê T H chạy cùng chiều, chị H và xe đạp ngã vào phía trong lề lộ hướng đi của xe mô tô biển số 64G1 – 341.09, còn T điều khiển xe mô tô chao đảo về phía trước. Lúc này bị cáo P điều khiển xe ô tô khách lấn sang lề trái hướng đi va chạm vào xe mô tô do T đang điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả làm T tử vong tại hiện trường, còn chị H bị thương nhẹ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long.

Kết quả khám nghiệm đã xác định như sau: các số đo được kéo vào mép đường làm chuẩn hướng đi từ huyện L về thành phố V (hướng di chuyển của phương tiện xe mô tô biển số 64G1 – 341.09).

- Mặt đường rộng: 6,80m.
- Vùng chạm (1) vào lề: 0,85m.
- Vùng chạm (2) vào lề: 3,10m.
- Vùng chạm (1) đến vùng chạm (2): 20,40m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 364/KLGD-PC09 ngày 03/8/2020 Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận Nguyễn M T tử vong là do gãy xương đốt sống cổ 1, 2 gây đứt dây chằng và đứt tủy cổ.

Ngày 25/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra quyết định khởi tố bị cáo Phương về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Kiên B P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do bị cáo gây ra.

Đối với xe ô tô khách mang biển số 51B-164.44 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã xác định đây là tài sản của anh Võ V V cho bị cáo P thuê lại để sử dụng chở khách. Sau tai nạn giao thông xe bị hư hỏng nhẹ. Hiện anh V đã nhận lại phương tiện xe ô tô và không có yêu cầu bị cáo P phải bồi thường. Về phần bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô khách có tham gia bảo hiểm theo đúng quy định, nhưng trong quá trình điều tra anh V không có yêu cầu mà tự liên hệ với Công ty bảo hiểm để giải quyết.

Đối với phương tiện xe mô tô biển số 64G1 – 341.09 và 01 chiếc xe đạp Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã chứng minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn M T và chị Lê T H. Hiện nay người đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Nguyễn T H T và chị Lê T H đã nhận lại tài sản xong. Về phần bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, xe mô tô biển số 64G1 – 341.09 có tham gia bảo hiểm theo đúng quy định, tuy nhiên trong quá trình điều tra chị Tươi không có yêu cầu mà tự liên hệ với Công ty bảo hiểm để giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: hiện nay chị T yêu cầu bị cáo P bồi thường các khoản gồm: tiền mua quan tài khâm liệm, tiền sửa chữa xe mô tô biển số 64G1 – 341.09, tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền 65.250.000 đồng. Bị cáo P thống nhất và đã bồi thường được 6.000.000 đồng. Đối với chị Lê T H chỉ bị thương tích nhẹ nên không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS- ST, ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Kiên B P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Kiên B P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngày 01/02/2021, bị cáo Kiên B P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: tại cấp phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án, nên cấp sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị cáo tham gia giao thông nhưng không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ, người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, hậu quả làm cho anh Nguyễn M T tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây tổn thất lớn về mặt tinh thần cho gia đình người bị hại không gì bù đắp được, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đô thị, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an.

Xét thấy việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo đủ răn đe, cũng như giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Trong khi tình hình tai nạn giao thông hiện nay vẫn luôn là nỗi bức xúc của toàn xã hội mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang quyết tâm kéo giảm.

Tuy nhiên, trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm, bị cáo đã thể hiện được sự ăn năn hối cải, bị cáo biết lỗi của mình và đã tiếp tục bồi thường cho đại diện gia đình bị hại 59.250.000 đồng. Do đó, cần xem xét giảm một phần hình phạt đối với bị cáo, nhưng cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Vì vậy, xét đơn kháng cáo của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận một phần.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Kiên B P. Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Kiên B P 04 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo trình bày: trong tháng 01 năm 2020 bị cáo điều khiển xe vi phạm tốc độ cho phép, nên bị Công an thành phố V, giữ giấy phép lái xe, do khó khăn bị cáo không có tiền để nộp phạt, chỉ đến khi tai nạn xảy ra bị cáo mới nộp phạt và nhận lại giấy phép lái xe. Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên dù hoàn cảnh khó khăn bị cáo đã cố gắng nộp đủ số tiền mà cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho phía bị hại. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là Nguyễn T H T trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho gia đình chị số tiền 65.250.000 đồng, gia đình chưa được nhận số tiền nào cả; tại cấp phúc thẩm chị cũng không có ý kiến, do Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: gia đình bị cáo quá khó khăn xin được hưởng án treo để nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Kiên B P khai nhận:

Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 01/8/2020 bị cáo P có giấy phép lái xe hạng E, điều khiển xe ô tô khách mang biển số: 51B-164.44 lưu thông trên Quốc lộ 53, hướng từ thành phố V về huyện L. Khi đến đoạn đường thuộc ấp H, xã L, huyện T thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 64G1-341.09 do Nguyễn M T điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả làm Thông tử vong tại hiện trường, còn chị H bị thương nhẹ.

Do đó, việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Kiên B P, phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại không gì bù đắp được. Nguyên nhân lỗi là do bị cáo Kiên B P điều khiển xe ô tô khách không đảm bảo an toàn, thể hiện qua việc bị cáo phát hiện phía trước cách xe bị cáo trên 20m có việc va chạm giữa xe bị hại và chị H, lẽ ra bị cáo phải giảm tốc độ đến mức không còn nguy hiểm hoặc có thể dừng hẳn xe lại; trái lại, bị cáo không giảm tốc độ mà còn lấn xe sang lề trái của hướng đi, từ đó dẫn đến xảy ra tai nạn làm anh T tử vong. Tình hình tai nạn giao thông hiện nay xảy ra càng ngày càng phức tạp có chiều hướng không giảm, do không chấp hành nghiêm luật giao thông, thể hiện ý thức xem thường pháp luật trong đó có bị cáo, cho nên cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo; đồng thời, còn răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra, nhằm góp phần tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm xảy ra ở địa phương.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án sơ thẩm đã có xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và áp dụng các tình tiết giảm

nhẹ cho bị cáo như: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, bị hại cũng có 1 phần lỗi, cha mẹ bị cáo là người có công với cách mạng.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự cấp sơ thẩm xử phạt mức án 06 tháng tù, như vậy là không nặng. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp đủ số tiền 59.450.000 đồng để bồi thường cho phía bị hại, theo biên lai thu số 0003790 ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Điều đó, thể hiện bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải. Đồng thời, để động viên, khuyến khích bị cáo bồi thường thiệt hại về vật chất kịp thời, nhanh nhất để phần nào giúp cho gia đình bị hại mau chóng vượt qua khỏi đau buồn vì mất người thân, sớm trở lại cuộc sống bình thường.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có căn cứ để chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Riêng việc bị cáo xin hưởng án treo thì không được chấp nhận, bởi vì hiện nay, tai nạn giao thông là nỗi ám ảnh của người dân khi ra đường, nom nóp lo sợ không biết tính mạng, sức khỏe có an toàn không; bản thân bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về vi phạm giao thông; vì vậy, đối với trường hợp của bị cáo cần bắt chấp hành hình phạt, có như vậy mới đáp ứng được công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và ngăn ngừa vi phạm quy định khi tham gia giao thông nói riêng.

Cấp sơ thẩm không điều tra xác minh việc bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính là thiếu sót, nhưng cấp phúc thẩm đã bổ sung được, cụ thể vào ngày 18 tháng 01 năm 2020 bị cáo bị Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 4.000.000 đồng, do chạy quá tốc độ quy định. Đến ngày 04 tháng 8 năm 2020 bị cáo mới nộp phạt, là đã xảy ra tai nạn mới đóng phạt, nên trường hợp của bị cáo không được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; vì vậy, cấp phúc thẩm xác định bị cáo có tiền sự.

Đối với số tiền bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự sẽ được xem xét trong quá trình thi hành án.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo là có cơ sở.

[5] Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Kiên B P và sửa phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST, ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kiên B P 04 (bốn) tháng tù, về tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- VKSND HMT 01;
- TAND HMT 02;
- CQTHADS HT : 01;
- CQTHAHS HT: 01;
- TG, BC: 02;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01;
- UBND xã A: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thành Tân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Đăng Nguyễn Hữu Tuấn

Lê Thành Tân